TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG** Số: 51/2019/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Kiên Lương, ngày 16 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số 204A, tổ 12, khu phố L, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Bà **Cao Ngọc B**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 07, ấp T, xã D, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ý kiến của bị đơn bà Cao Ngọc B trình bày: Bà thừa nhận bà có chơi hụi của bà Nguyễn Thanh N làm chủ hụi, bà là thành viên chơi hụi, sau khi hốt hết các dây hụi bà không đóng hụi chết cho bà N và hiện nay bà còn nợ bà N số tiền 70.000.000đ và bà xin thanh toán nợ hụi theo hàng tháng mỗi tháng 2.500.000đ cho đến khi hết nợ hụi số tiền 70.000.000đ. Thời gian thực hiện thanh toán nợ hụi sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ý kiến của nguyên đơn bà Nguyễn Thanh N trình bày: thống nhất số nợ hụi số tiền 70.000.000đ và cách thanh toán trả nợ tiền hụi như bà Bền nêu trên.

Kể từ ngày nguyên đơn có yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Án phí DSST là 1.750.000đ, mỗi người phải nộp ½. Bà N phải nộp 875.000đ; bà B phải nộp 875.000đ.

Bà N được khấu trừ vào án phí tạm nộp số tiền 1.750.000đ theo lai thu số 0007804 ngày 18/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương. Hoàn trả lại số tiền 875.000đ cho bà Nguyễn Thanh N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai